

Reference No. : WTN23N05099739E
Applicant : Zhongshan PeiLi Technology Co.,Ltd.
Address : NO 4 LANE 2 ZHONGFA STREET LIANSHENG NORTH
ROAD XIAOLAN ZHONGSHAN
Manufacturer : Same as applicant
Address : Same as applicant
Product : Multi Function Fuel Transfer Pump
Model No. : FN802, others see attachment
Technical data : Details see attachment



Test Standards:

BS EN IEC 61000-6-3:2021
BS EN IEC 61000-6-8:2020

The above product has been tested by us with the listed standards and found in compliance with the Electromagnetic Compatibility Regulations 2016 of United Kingdom (S.I. 2016 No.1091). It is possible to use UKCA marking to demonstrate the compliance with the regulations.

BS EN IEC 61000-6-1:Electromagnetic compatibility (EMC) - Part 6-1: Generic standards - Immunity standard for residential, commercial and light-industrial environments
BS EN IEC 61000-6-3:Electromagnetic compatibility (EMC) - Part 6-3: Generic standards - Emission standard for equipment in residential environments

The referred test report(s) show that the product complies with standard(s) recognized as giving presumption of compliance with the essential requirements in the above mentioned EU Directive. Other relevant Directives have to be observed.

After preparation of the necessary technical documentation as well as the EU Declaration of Conformity, the CE marking as shown below can be affixed on the equipment under the sole responsibility of the manufacturer.

**UK
CA**


Manager: Jianzhong Mao
Date: 2023-06-19

The statement is based on a single evaluation of the sample of above mentioned product. It does not imply an assessment of the whole production.

Waltek Testing Group (Ningbo) Co., Ltd.

Hotline: 400-840-2288 E-mail: nb@waltek.com.cn
Http://www.waltek.com.cn

Attachment

Model list



Reference No.: WTN23N05099739E

No.	Model	Rated Voltage	Rated Power	Note
1.	FN101	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
2.	FN102	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
3.	FN103	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
4.	FN104	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
5.	FN105	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
6.	FN106	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
7.	FN107	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
8.	FN108	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
9.	FN109	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
10.	FN201	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
11.	FN202	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
12.	FN203	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
13.	FN204	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
14.	FN205	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
15.	FN206	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
16.	FN207	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
17.	FN208	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
18.	FN209	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
19.	FN301	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
20.	FN302	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
21.	FN303	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/

Attachment

Model list



Reference No.: WTN23N05099739E

22.	FN304	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
23.	FN305	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
24.	FN306	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
25.	FN307	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
26.	FN308	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
27.	FN309	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
28.	FN401	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
29.	FN402	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
30.	FN403	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
31.	FN404	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
32.	FN405	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
33.	FN406	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
34.	FN407	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
35.	FN408	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
36.	FN409	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
37.	FN501	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
38.	FN502	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
39.	FN503	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
40.	FN504	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
41.	FN505	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
42.	FN506	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
43.	FN507	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/

Attachment

Model list

Reference No.: WTN23N05099739E

44.	FN508	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
45.	FN509	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
46.	FN601	3 Vdc	0.9-1.1A	/
47.	FN601A	3 Vdc	0.9-1.1A	/
48.	FN602	3 Vdc	0.9-1.1A	/
49.	FN603	3 Vdc	0.9-1.1A	/
50.	FN604	3 Vdc	0.9-1.1A	/
51.	FN605	3 Vdc	0.9-1.1A	/
52.	FN606	3 Vdc	0.9-1.1A	/
53.	FN607	3 Vdc	0.9-1.1A	/
54.	FN608	3 Vdc	0.9-1.1A	/
55.	FN609	3 Vdc	0.9-1.1A	/
56.	FN701	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
57.	FN702	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
58.	FN703	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
59.	FN704	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
60.	FN705	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
61.	FN706	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
62.	FN707	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
63.	FN708	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
64.	FN709	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
65.	FN801	3 Vdc	0.9-1.1A	/
66.	FN802	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
67.	FN803	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
68.	FN804	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
69.	FN805	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
70.	FN806	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/

Attachment

Model list



Reference No.: WTN23N05099739E

71.	FN807	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
72.	FN808	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
73.	FN809	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
74.	FN901	3 Vdc	0.9-1.1A	/
75.	FN902	3 Vdc	0.9-1.1A	/
76.	FN903	3 Vdc	0.9-1.1A	/
77.	FN904	3 Vdc	0.9-1.1A	/
78.	FN905	3 Vdc	0.9-1.1A	/
79.	FN906	3 Vdc	0.9-1.1A	/
80.	FN907	3 Vdc	0.9-1.1A	/
81.	FN908	3 Vdc	0.9-1.1A	/
82.	FN909	3 Vdc	0.9-1.1A	/
83.	FX801	3 Vdc	0.9-1.1A	/
84.	FX802	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
85.	FX803	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
86.	FX804	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
87.	FX805	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
88.	FX806	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
89.	FX807	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
90.	FX808	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
91.	FX809	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/
92.	F*abcd	3 Vdc 12 Vdc	0.9-1.1A	/

Remark:

- *: A-Z, represents the type of model;
- a: 0-9, represents the series of model;
- b: 0-9, represents the different models of same series;
- c: 0-9, represents the different models of same series;
- d: A-Z, represents the appearance of different nozzle;